

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/LĐ-ST

Ngày: 29-7-2022

V/v: “*Tranh chấp về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và yêu cầu bồi thường*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Ý - Chủ tịch Liên đoàn lao động thành phố Vũng Tàu

Ông Nguyễn Văn Hải - Cán bộ hưu trí

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 03/2022/TLST-LĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và yêu cầu bồi thường*”; theo quyết định vụ án ra xét xử số 03/2022/TLST-LĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên Tòa ngày 08-7-2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V - Người đại diện theo pháp luật ông Tan Teck Y

Địa chỉ: Khu du lịch Tân Thanh thuộc khu kinh tế Nhơn C, xã Cát B, huyện Phù T, tỉnh Bình H.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 8, tầng 8, Tòa nhà Centerpoint, 106 Nguyễn Văn I, quận Phú N, Thành phố M (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Phạm Phương O, sinh năm 1996

Địa chỉ: địa chỉ 86/3/2 - đường Chu Mạnh A, phường Y, thành phố X (vắng mặt đến lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16-4-2022; quá trình làm việc tại Tòa án nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V (tên viết tắt OBV) ,có những yêu cầu sau:

Nguyên đơn Công ty OBV, yêu cầu Tòa án giải quyết đối với bị đơn chị Phạm Phương O gồm:

+ Yêu cầu bồi thường ½ tháng lương do bị đơn chấm dứt hợp đồng trái pháp luật với số tiền là 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng);

+ Yêu cầu bồi thường do vi phạm nghĩa vụ báo trước 30 ngày với số tiền là 13.721.212đ(Mười ba triệu bảy trăm hai mươi một ngàn hai trăm mười hai đồng);

+ Yêu cầu bồi thường chi phí đào tạo do bị đơn đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trái pháp luật là 89.600.000đ(Tám mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng);

Tổng cộng: 108.821.212đ (Một trăm lẻ tám triệu tám trăm hai mươi một ngàn hai trăm mười hai đồng).

Tổng số tiền nguyên đơn Công ty OBV còn phải thanh toán cho bị đơn là: 12.266.667đ (Mười hai triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

Số tiền bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn là: 108.821.212đ - 12.266.667đ = 96.554.545đ(Chín mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

Bị đơn chị Phạm Phương O được Tòa án nhân dân thành phố X triệu tập để Tòa án để giải quyết tranh chấp; chị O không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị O vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa;Nhận định của Tòa án:

[1]Về tổ tụng: Nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V (tên viết tắt Công ty OBV), được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH hai thành viên; mã số doanh nghiệp 4101475511, đăng ký lần đầu ngày 07-11-2016; đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 25 -7-2018, do phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bình H cấp; có trụ sở số khu du lịch Tân Thanh thuộc khu kinh tế Nhơn C, xã Cát B, huyện Phù T, tỉnh Bình H. Người đại diện theo pháp luật của công ty là ông Tan Teck Y; người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn D.

Năm 2020, giữa nguyên đơn Công ty OBV và bị đơn chị Phạm Phương O có ký hợp đồng lao động số OBV5241V/10.2020, với thời hạn 03 năm, từ ngày 02-10-2020

đến ngày 01-10-2023, địa điểm làm việc tại Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V tại Hạ Long và các văn phòng, chi nhánh, trường của công ty, địa điểm làm việc khác do công ty quyết định. Công việc chức danh chuyên môn là Huấn luyện viên tập sự; thời gian làm việc được sắp xếp theo yêu cầu hoạt động của Công ty OBV; mức lương là 9.400.000đ(Chín triệu bốn trăm ngàn đồng)/ 1 tháng; tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp do người sử dụng lao động và người lao động đóng góp theo Luật bảo hiểm xã hội quy định.

Ngày 16-12-2020, giữa Công ty OBV và bị đơn chị Phạm Phương O ký Thỏa thuận đào tạo và cam kết phải làm việc cho công ty OBV đến hết ngày 03-11-2023.

Nay có sự tranh chấp nên xác định đây là vụ án Lao động “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và yêu cầu bồi thường”; căn cứ điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chị Phạm Phương O cư trú tại số 86/3/2 - đường Chu Mạnh A phường Y, thành phố X; căn cứ điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố X.

Ngày 08-7-2022, Tòa án nhân dân thành phố X đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm; chị Thảo được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không vì trở ngại khách quan, nay bị đơn chị O vắng mặt đến lần thứ hai; Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn chị Phạm Phương O. Do vụ án không có nội dung như khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự vì vậy kiểm sát không tham gia.

[2] Về nội dung: Năm 2020, giữa nguyên đơn Công ty OBV và bị đơn chị Phạm Phương O có ký hợp đồng Lao động số OBV5241V/10.2020, với thời hạn 03 năm, từ ngày 02-10-2020 đến ngày 01-10-2023.

Tới ngày 16-12-2020, giữa Công ty OBV và bị đơn chị Phạm Phương O ký Thỏa thuận đào tạo và cam kết phải làm việc cho công ty OBV đến hết ngày 03-11-2023, nhưng đến ngày 26-4-2021, bị đơn chị Phạm Phương O, báo nghỉ việc và không đến Công ty OBV làm việc; bị đơn chị O đơn phương chấm dứt hợp đồng Lao động dẫn đến việc nguyên đơn Công ty OBV khởi kiện bị đơn chị O ra Tòa án nhân dân thành phố X yêu cầu bị đơn chị O bồi thường việc đơn phương chấm dứt hợp đồng Lao động trái pháp luật và chi phí đào tạo cho phía nguyên đơn Công ty OBV.

[3] Về chứng cứ: Phía nguyên đơn cung cấp là Hợp đồng Lao động số OBV5241V/10.2020, với thời hạn 36 tháng, từ ngày 02-10-2020 đến ngày 01-10-2023; ngày 16-12-2020, giữa Công ty OBV và bị đơn chị Phạm Phương O ký Thỏa thuận đào tạo và cam kết phải làm việc cho công ty OBV đến hết ngày 03-11-2023; thông báo tăng lương ngày 19-02-2021, mức lương là 11.200.000đ(Mười một triệu hai trăm ngàn đồng) là bản công chứng và bản dịch thuật do Văn phòng công chứng Trương Thị Nga, công chứng viên Vũ Thị Thùy Trang chứng thực và bản Scan các Ủy nhiệm chi thanh toán tiền chi phí đào tạo.

Đối với bị đơn chị Phạm Phương O nhiều lần vắng mặt không lý do, không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án để làm căn cứ giải quyết vụ kiện. Bị đơn chị O tự mình từ bỏ đi quyền, nghĩa vụ mình được pháp luật bảo vệ.

Tại phiên Tòa nguyên đơn Công ty OBV, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn chị Phạm Phương O phải bồi thường cho nguyên đơn về việc chấm dứt hợp đồng trái pháp luật với số tiền là 108.821.212đ(Một trăm lẻ tám triệu tám trăm hai mươi mốt ngàn hai trăm mười hai đồng);

Trong đó:

+ 5.600.000đ(Năm triệu sáu trăm ngàn đồng) là ½ tháng tiền lương;

+ 13.721.212đ(Mười ba triệu bảy trăm hai mươi mốt ngàn hai trăm mười hai đồng), khoản tiền lương tương ứng với tiền lương theo hợp đồng trong những ngày không báo trước là 26 ngày làm việc.

+ 89.600.000đ(Tám mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng);

Các khoản tiền lương Công ty OBV còn phải trả cho bị đơn chị O là 12.266.667đ(Mười hai triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng);

[4] Từ những chứng cứ trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định: Do bị đơn chị Phạm Phương O đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 35 và khoản 2,3 Điều 40 và Điều 62 Bộ luật lao động; chị Thảo đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động phải có nghĩa vụ báo trước cho Công ty OBV ít nhất là 30 ngày đối với hợp đồng lao động của chị Thảo ký kết với Công ty OBV.

[5] Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V; buộc bị đơn chị Phạm Phương O phải bồi thường số tiền do đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật và chi phí đào tạo tổng cộng là 108.821.212đ -12.266.667đ = 96.554.545đ(Chín mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

[6] Về án phí Lao động sơ thẩm: Bị đơn chị Phạm Phương O phải chịu án phí Lao động sơ thẩm là 2.899.636đ(Hai triệu tám trăm chín mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi sáu đồng); căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14.

(Cách tính án phí từ 6.000.000đ đến 400.000.000đ là 3% giá trị tranh chấp).

Nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.400.000đ(Một triệu bốn trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002350, ngày 06-5-2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 32, Điều 33, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 2,3 Điều 40 và Điều 62 Bộ luật lao động;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V đối với bị đơn chị Phạm Phương O;

Buộc bị đơn chị Phạm Phương O phải bồi thường cho nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V số tiền là 96.654.545đ(Chín mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ lương nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2]Án phí LĐST: Bị đơn chị Phạm Phương O phải chịu án phí Lao động sơ thẩm 2.899.636đ(Hai triệu tám trăm chín mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Nguyên đơn Công ty TNHH doanh nghiệp xã hội Outward Bound V được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.400.000đ(Một triệu bốn trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002350, ngày 06-5-2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X.

[3]Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được tính 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Hồng Phúc